

Số: 03/2025/QĐST-KDTM

Vinh Long, ngày 25 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 01/2025/TLST-KDTM ngày 21 tháng 7 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

**\*Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố H (H2).

Địa chỉ trụ sở: số B, N, phường S, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Quốc T - Tổng giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Ông Bùi Thanh K; địa chỉ liên hệ: H2 Chi nhánh B - G Đại lộ Đ, phường P, tỉnh Vĩnh Long; theo văn bản uỷ quyền ngày 12/5/2025.

**\*Bị đơn:** Công ty TNHH S.

Địa chỉ trụ sở: A đường N, phường A, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Lê Thị H - Giám đốc.

**\*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Bà Lê Thị H, sinh năm 1953;

CCCD số: 0831 5301 0872;

- Ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1951;

CCCD số: 0420 5100 7203;

Cùng cư trú: A đường N, khu phố H, phường A, tỉnh Vĩnh Long.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Công ty TNHH S có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố H số tiền tính đến ngày 14/8/2025 là 550.247.952 đồng (năm trăm

năm mươi triệu hai trăm bốn mươi bảy nghìn chín trăm năm mươi hai đồng), trong đó: tiền gốc 500.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn 13.032.702 đồng, tiền lãi quá hạn 37.215.250 đồng, theo Hợp đồng tín dụng số: 40942/22MN/HĐTD ngày 26/10/2022 được ký kết giữa Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố H với Công ty TNHH S.

Kể từ ngày 15/8/2025, Công ty TNHH S còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh của số tiền nợ chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết với ngân hàng cho đến khi thanh toán xong nợ.

2.2. Trường hợp Công ty TNHH S không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố H thì bà Lê Thị H có nghĩa vụ trả nợ thay cho Công ty TNHH S theo Văn bản cam kết bảo lãnh của bà Lê Thị H ngày 26/10/2022.

2.3. Trường hợp Công ty TNHH S không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố H thì Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố H được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ của người khác số: 34815/22MN/HĐBĐ ngày 26/10/2022 được ký kết giữa Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố H với bà Lê Thị H và ông Nguyễn Văn H1. Tài sản thế chấp cụ thể như sau: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 348, tờ bản đồ số 8, tọa lạc tại ấp P, thị trấn C, huyện C, tỉnh Bến Tre (nay là xã P, tỉnh Vĩnh Long) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DC 560686, số vào sổ cấp GCN: CS06316 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh B cấp ngày 16/12/2021 cho bà Lê Thị H.

2.4. Nếu số tiền phát mãi tài sản đảm bảo không đủ thanh toán hết khoản nợ của Công ty TNHH S tại Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố H thì Công ty TNHH S, bà Lê Thị H vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ.

2.5. Về án phí:

Công ty TNHH S có nghĩa vụ chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá ngạch (được giảm 50%) với số tiền là 13.005.000 đồng (mười ba triệu không trăm linh năm nghìn đồng).

Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố H được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 12.237.000 đồng (mười hai triệu hai trăm ba mươi bảy nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0000478 ngày 18/7/2025 của Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự (4b) ;
- VKSND khu vực 5 - Vĩnh Long (1b);
- Cơ quan THADS tỉnh Vĩnh Long (1b);
- TAND tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Lưu HSVA, VP (4b).

**THẨM PHÁN**

**Huỳnh Thị Thanh Như**